

Bản án số: **294/2019/HS-PT**

Ngày 14 tháng 10 năm 2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thanh Long**

*Các Thẩm phán:* Ông **Nguyễn Cường**

Ông **Nguyễn Tấn Long.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Phương Liên**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Quang Hiệp** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 316/2019/TLPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo **Trương Văn B**, về tội: “*Đánh bạc*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Trương Văn B** sinh ngày 10 tháng 6 năm 1990; Nơi cư trú: Tổ tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Thợ may; Q tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Trương Văn S, con bà: Lê Thị T; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến ngày 12/4/2019 được áp dụng biện pháp bảo lãnh, thay thế biện pháp tạm giam; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 15 bị cáo, 02 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, 03 người làm chứng nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng cuối năm 2018, Nguyễn Hữu T bàn với Nguyễn Đăng Anh Q chọn địa điểm là nhà ở của T tại tổ 13, khu vực 5, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế để tổ chức sòng bạc đánh xóc đĩa nhằm thu tiền xâu. Cả hai thống nhất, T là người chuẩn bị địa điểm (nhà ở) và các dụng cụ phục vụ cho việc đánh bạc, trường hợp T đi vắng thì Q là người thu tiền xâu sau đó đưa lại cho T. Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2018 đến đầu năm 2019, T và Q khai nhận đã tổ chức sòng bạc tại nhà của T khoảng 10 lần, tiền xâu thu được mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng.

Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 03/01/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kiểm tra, bắt quả tang tại nhà Nguyễn Hữu T đang tổ chức đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa (do T đi vắng Nguyễn Đăng Anh Q là người thu tiền xâu). Trương Văn B là người cầm cái và Nguyễn Thị L, Lê Minh Q, Vương Minh Đ, Đặng Thị N, Huỳnh Thị T, Huỳnh Thị Hồng N, Phan Q B1, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Hữu M, Nguyễn Tuấn H, Nguyễn Văn D, Phan Thế K, Trần Quang T, Hà Văn T là những con bạc tham gia đánh tại sòng.

Hình thức đánh bạc như sau: B là người làm cái dùng bộ chén đĩa bằng sứ và có sẵn 04 con vị bài cắt ra từ bộ bài tú - lơ - khơ rồi bỏ 04 con vị vào trong bộ chén xóc đĩa; các con bạc quy ước với nhau đặt “cửa chắn” hoặc “cửa lẻ” với tỷ lệ đánh 1 thắng 1. Người chơi đặt “cửa chắn” thắng cược khi 04 bài vị là 02 đen, 02 trắng (có 02 mặt sấp, 02 mặt ngửa) hoặc 04 đen hoặc 04 trắng (có 04 mặt sấp hoặc 04 mặt ngửa); người chơi đặt “cửa lẻ” thắng cược khi 04 con bài vị là 03 đen và 01 trắng (03 mặt sấp và 01 mặt ngửa) hoặc 03 trắng và 01 đen (03 mặt ngửa và 01 mặt sấp). Khi có người trúng 04 đen hoặc 04 trắng thì bỏ “xâu” vào lon kim loại (màu đỏ có chữ Swissmiss) từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng tùy theo từng ván và Q là người quản lý lon này. Mỗi ván người chơi đặt từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: giữa sòng bạc 9.150.000 đồng; một bộ chén đĩa bằng sứ màu trắng có hoa văn dùng để xóc đĩa; 04 con bài vị hình tròn; một chắn màu đỏ có hoa văn trải trên nền nhà, 9 bộ bài tú lơ khơ, 2 bộ tú lơ khơ đã sử dụng. Một lon kim loại màu đỏ trong đó có đựng 250.000 đồng. Qua kiểm tra hiện trường xung quanh, phát hiện tại vị trí tường nhà của phòng đánh bạc có xấp tiền mặt giấu dưới tấm vải là 8.700.000 đồng.

Tiến hành xác định hành vi tham gia đánh bạc trái phép và thu giữ trong người bị cáo số tiền được xác định đã, đang và sẽ sử dụng đánh bạc, cụ thể:

Trương Văn B là người tham gia đánh bạc, khi đi đánh bạc B đem theo 12.000.000 đồng, tại sòng bạc B là người xóc cái để các con bạc tham gia đặt cược “chắn” hoặc “lẻ”, kết quả B đang thua 1.500.000 đồng. Khi lực lượng công an bắt

quả tang, tạm giữ trong người của B số tiền còn lại 10.500.000 đồng, 2 điện thoại di động gồm Iphone 7 plus màu đen và Iphone 6 màu vàng, 1 giấy phép lái xe mang tên Trương Văn B.

*Với nội dung trên,*

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HS-ST ngày 25/7/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:***

Tuyên bố bị cáo Trương Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015,

Xử phạt: Bị cáo Trương Văn B 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến ngày 12/4/2019 là 03 tháng 09 ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại là 03 (ba) tháng 21 (hai mươi một) ngày.

Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Trương Văn B 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt chính, hình phạt chính bằng tiền, hình phạt bổ sung đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định,

Ngày 29/7/2019, bị cáo Trương Văn B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 03/01/2019, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kiểm tra, bắt quả tang tại nhà Nguyễn Hữu T đang tổ chức đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa. Trương Văn B là người cầm cái và Nguyễn Thị L, Lê Minh Q, Vương Minh Đ, Đặng Thị N, Huỳnh Thị T, Huỳnh Thị Hồng N, Phan Q B1, Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Hữu M, Nguyễn Tuấn, Nguyễn Văn D, Phan Thế K, Trần Quang T, Hà Văn T là những con bạc tham gia đánh tại sòng bạc.

Thu giữ được trực tiếp tại sòng bạc 17.850.000 đồng; tiền của các con bạc đã đóng tiền xâu là 250.000 đồng; tiền thu giữ được trong người các con bạc được xác định rõ là tiền đã được hoặc sẽ được các con bạc dùng để đánh bạc là 36.550.000 đồng. Tổng cộng là 54.650.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 4 và khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 01/2010/NQ- HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã có cơ sở xác định bị cáo đã đánh bạc cùng với các bị cáo khác với số tiền 54.650.000 đồng, nên bị cáo và các bị cáo khác đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm kết tội bị cáo Trương Văn B phạm tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Trương Văn B, thấy:

Bị cáo Trương Văn B là người tham gia đánh bạc, bị cáo mang theo 12.000.000 đồng, tại sòng bạc B là người xóc cái để các con bạc tham gia đặt cược “chẵn” hoặc “lẻ”, kết quả B đang thua 1.500.000 đồng. Khi lực lượng Công an bắt quả tang, tạm giữ trong người của B số tiền còn lại dùng để đánh bạc là 10.500.000 đồng. Như vậy trong vụ án này, bị cáo B là người thực hiện hành vi của tội đánh bạc, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự, án sơ thẩm kết tội bị cáo là đúng.

Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tích cực hợp tác với cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 nên án sơ thẩm áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo là có căn cứ.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tự nguyện thi hành xong khoản tiền hình phạt bổ sung của tội “Đánh bạc” là 20.000.000 đ, tại Biên lai số 005418 ngày 12/8/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế, đây là tình tiết mới cần xem xét cho bị cáo.

Nên xét chỉ cần chế tài về tài chính đối với bị cáo. Sửa án sơ thẩm xử hình phạt chính là phạt tiền, với số tiền 40.000.000 đồng đối với tội “Đánh bạc”. Do bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng sau khi xét xử sơ thẩm nên Hội đồng xét xử chuyển khoản tiền đã nộp 20.000.000 đồng (tại Biên lai số 005418 ngày 12/8/2019) để trừ vào số tiền 40.000.000 đồng là hình phạt chính của tội “Đánh bạc”; Bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 20.000.000 đồng. Xét hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe, thể hiện chính sách hình sự nhân đạo đối với bị cáo.

Hơn nữa, trước đây bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến ngày 12/04/2019 là 03 tháng 09 ngày, với thời gian tạm giam này cũng có tác dụng đối với bị cáo. Nên cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm.

Tại đơn cứu xét của bị cáo gửi cho Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đơn được viết và xác nhận cùng ngày 11/9/2019. Bị cáo trình bày để xem xét hình phạt cho bị cáo, với lý do: Trong cùng một vụ án này có 15 bị cáo nhưng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 02 bị cáo đầu vụ, với hình phạt chính là phạt tiền; 02 bị cáo bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; 09 bị cáo bị hình phạt chính là phạt tiền. Riêng bị cáo bị phạt 07 tháng tù; 01 bị cáo khác bị xử phạt 06 tháng 22 ngày tù, bằng thời gian đã tạm giam trước đây. Nên bị cáo đề nghị xem xét lại cho bị cáo. Do vậy, cấp phúc thẩm cần xem xét đề nghị này của bị cáo.

[3]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị này không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo Trương Văn B được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Văn B, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2019/HS-ST ngày 25/7/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b khoản 1 Điều 32; Điều 35; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015;

1. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo **Trương Văn B**, số tiền 40.000.000 đ (Bốn mươi triệu đồng), về tội “Đánh bạc”.

Được trừ 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng) đã nộp tại Biên lai số 005418 ngày 12/8/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế. Bị cáo còn phải tiếp tục thi hành án để nộp khoản tiền còn lại là 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trương Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác còn lại của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Thanh Long**